

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA DREAM, WAVE

Mã sản phẩm 960010610000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe BLADE 110, DREAM 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110

Phụ tùng xe máy mã 960010610000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe BLADE 110, DREAM 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

**Trang online:**

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x100-96001-061-0000-honda-dream-wave--960010610000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA  
DREAM, WAVE



|             |                                                                                                                                                                                       |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| SKU         | 960010610000                                                                                                                                                                          |
| Thương hiệu | HONDA                                                                                                                                                                                 |
| Dòng xe     | BLADE 110, DREAM 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110                                                                                                                                    |
| Năm         | BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026   DREAM 110   WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026   WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 |
| ĐVT         | Cái                                                                                                                                                                                   |
| Giá lẻ      | 21.708đ                                                                                                                                                                               |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                            | Giá bán | Chiết khấu |
|--------------------|--------------------------------------|---------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng | 7,236đ  | -66.7%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng  | 7,631đ  | -64.8%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng  | 8,026đ  | -63%       |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng   | 8,552đ  | -60.6%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ         | 21,708đ | —          |

## Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 960010610000 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 20  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-dream-110--EPCDOV0001448>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA WAVE 110 RSX** — HONDA · WAVE · 2012 · CATALOGUE WAVE 110 RSX K07 (2012) · chi tiết số 18  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-wave-110-rsx--EPCDOV0002383>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110**

- RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · *chi tiết số 21*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003954>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · *chi tiết số 19*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002903>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA WAVE RSX 110 (2019)** — HONDA · WAVE · 2019 · WAVE RSX 110 (2019) · *chi tiết số 16*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-wave-rsx-110-2019--EPCDOV0003543>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA WAVE 110 K03V (2014)** — HONDA · WAVE · 2014 · CATALOGUE WAVE 110 K03V (2014) · *chi tiết số 16*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-wave-110-k03v-2014--EPCDOV0004472>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA WAVE 110 K89 (2017)** — HONDA · WAVE · 2017 · CATALOGUE WAVE 110 K89 (2017) · *chi tiết số 19*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-wave-110-k89-2017--EPCDOV0004529>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · *chi tiết số 21*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004634>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E03 CYLINDER HEAD SYM ATTILA PASSING** — SYM · ATTILA PASSING · CATALOGUE ATTILA PASSING · *chi tiết số 16*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e03-cylinder-head-sym-attila-passing--EPCSYMDOV0000465>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E05 SYM ATTILA ELIZABETH EFI** — SYM · ATTILA ELIZABETH EFI · CATALOGUE ATTILA ELIZABETH · *chi tiết số 15*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e05-sym-attila-elizabeth-efi--EPCSYMDOV0000357>

Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                    | Mã SKU      | Giá lẻ   |
|-------------------------------------------------|-------------|----------|
| Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA              | 9420125180  | 10.854đ  |
| Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125 | 90115K2TV30 | 21.708đ  |
| Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125 | 90116K2TV30 | 21.708đ  |
| Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R      | 90116K3VN01 | 7.239đ   |
| Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA | 90121KE2980 | 226.403đ |

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 960010610000 được đề cập trong 2 bài viết kiến thức:

- **Nâng Cấp Hệ Thống Phanh Và Treo Wave Blade 2017 - Phuộc Trước Ống Lớn Hơn, Giảm Xóc Sau Mới Và Thiết Kế Khung Gia Cố** — 18/05/2026  
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/nang-cap-he-thong-phanh-va-treo-wave-blade-2017-phuoc-truoc-ong-lon-ho-n-giam-xoc>
- **Khung Thể Thao, Pháo Treo Và Hệ Thống Phanh Honda Wave RSX 2012 - Cơ Chế Khung Mạnh Hơn Wave S** — 18/05/2026  
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/khung-the-thao-phao-treo-va-he-thong-phanh-honda-wave-rsx-2012-co-che-khung-manh>

Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 960010610000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 960010610000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA DREAM, WAVE (960010610000) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x100-96001-061-0000-honda-dream-wave--960010610000>

**MLA (9th ed.):**

"Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA DREAM, WAVE (960010610000) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x100-96001-061-0000-honda-dream-wave--960010610000>. Truy cập 07/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA DREAM, WAVE (960010610000) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x100-96001-061-0000-honda-dream-wave--960010610000>.

**Tài liệu này**  
Bu lông 6X100 96001-061-0000 HONDA DREAM, WAVE (960010610000) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**  
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.